

Ngày 1/4/2024

Thứ Hai trong Tuần Bát Nhật Phục Sinh

Cv 2,14.22b-33 - Mt 28,8-15

⁸ *Khi ấy, các người phụ nữ vội vã rời khỏi mộ, tuy sợ hãi nhưng cũng rất đỗi vui mừng, chạy về báo tin cho môn đệ Đức Giêsu hay. (Mt 28,8)*

Bài Suy Gẫm số 29. ĐIỂM 2: Nhờ Sự Phục Sinh, Chúa Giêsu Kitô Tiêu Diệt Tội Lỗi.

Sự Phục sinh của Chúa Giêsu Kitô còn là vinh quang cho Người và có lợi cho chúng ta, vì Người đã tiêu diệt tội lỗi và theo thánh Phaolô, *“cũng như Người đã được sống lại từ cõi chết ... thì chúng ta cũng được sống một đời sống mới. Thật vậy, vì chúng ta đã nên một với Đức Kitô, nhờ được chết như Người đã chết, thì chúng ta cũng sẽ nên một với Người, nhờ được sống lại như Người đã sống lại. ... Nếu chúng ta đã cùng chết với Đức Kitô, chúng ta cũng sẽ cùng sống với Người”* (Rm 6,4.5.8).

Vậy nếu Chúa Giêsu sống lại đã tiêu diệt sự chết, thì theo lời dạy của thánh Phaolô, Anh [Chị] Em phải làm sao cho *“tội lỗi đừng có thống trị thân xác phải chết của anh em nữa”* (Rm 6,12); Anh [Chị] Em hãy cùng Chúa Giêsu Kitô, *“đóng đinh tính xác thịt vào thập giá, cùng với các dục vọng và đam mê”* (Gl 5,24); việc này, trước tiên, sẽ làm cho thân xác của Anh [Chị] Em dự phần vào thân xác không hư nát của Người, bằng cách ngăn ngừa nó khỏi tội, vốn là căn nguyên của mọi sự hư nát.

HERALDS OF TRUTH: There is a strong contrast in today’s gospel reading, between the engagements of a group of women and the engagements of a group of men. The women were full of the joys of Easter. Their joy is deepened when the risen Lord himself meets them and commissions them to share the good news, with his disciples. In divergence, the group of men conspire between them to spread a false story about Jesus’ disciples stealing his body. For this group of men who wanted Jesus dead, news that he had risen from the dead was indeed very bad news. The good news increased the women’s spirituality and added a new dimension to their lives, that of being joyful messengers. Today, we are invited to identify with the women’s response to the risen Lord. We are all commissioned to be heralds of the truth of Easter, disciples who announce by their well lived lives that the light of the risen Lord shines in the darkness. Saint La Salle reminds us, *“... you can say that you are doing the same thing and fulfilling the same ministry in your profession. You must, then, regard your work... as one of the most important and necessary services in the Church.”* (Med. 199.1)

Ngày 2/4/2024

Thứ Ba trong Tuần Bát Nhật Phục Sinh

Cv 2,36-41 - Ga 20,11-18

¹⁸ Bà Ma-ri-a Mác-đa-la đi báo cho các môn đệ: “Tôi đã thấy Chúa”, và bà kể lại những điều Người đã nói với bà. (Ga 20,18)

Bài Suy Gẫm số 29. Điểm 3: Sự Phục Sinh Và Đời Sống Thiêng Liêng Của Chúng Ta.

Sự Phục sinh của Chúa Giêsu Kitô phải đem lại lợi ích này, là làm cho Anh [Chị] Em được sống lại về mặt thiêng liêng, bằng cách làm cho Anh [Chị] Em sống theo ân sủng, nghĩa là làm cho Anh [Chị] Em đi vào một cuộc đời hoàn toàn mới mẻ và hoàn toàn thuộc thượng giới.

Để thực hiện những công việc trên đây và, theo lời thánh Phaolô, để chứng tỏ rằng Anh Em “*đã được trỗi dậy cùng với Chúa Giêsu Kitô, nên hãy tìm kiếm những gì thuộc thượng giới, ...; hãy hướng lòng trí về những gì thuộc thượng giới, chứ đừng chú tâm vào những gì thuộc hạ giới*” (Cl 3,1-2). Anh Em hãy lánh xa việc giao du với người đời, “*... sự sống mới của anh em hiện đang tiềm tàng với Đức Kitô nơi Thiên Chúa*” (Cl 3,3). Cũng theo thánh Phaolô, Anh Em phải chế ngự thân xác phàm trần và “*cởi bỏ con người cũ ...*” và “*phải mặc lấy con người mới ...*” (Ep 4,22.24). Qua cách ăn nết ở của mình, Anh Em hãy tỏ cho thấy rằng sự Phục sinh của Chúa Giêsu đã tạo nơi Anh Em những kết quả tốt lành.

TENDERNESS HE REWARDS: The story told in the Gospel today is one of recognition and respect. Jesus calls her (by name) “Woman” and instantly Mary recognizes him. To paraphrase A. T. Lincoln, the sheep recognize the Shepherd’s voice (Jn. 10:3-4). In turn, she responds, “Rabbouni!” “Respect” is much wrapped up in this one expression. In Judaism, teachers commanded immense respect from their students. Mary shows him this respect with love, not only as a student but also a zealous follower. The entire story is scattered throughout with signs of her love. Her coming to his grave early in the morning expressed her commitment and fidelity. Her tears demonstrated her love for her “beloved teacher”. Saint La Salle affirms, “*By her faithfulness at the tomb of Jesus Christ, she merited to be the first one to whom he appeared after his Resurrection... By the kindness he showed to Mary Magdalen, Jesus Christ has made it clear how good God is to those who love him and with what tenderness he rewards, even in this life, the love they have for him.*” (Med. 144.3) She was the first to witness the empty tomb. There can be no doubt that she was respected and admired by Jesus.

Ngày 3/4/2024

Thứ Tư trong Tuần Bát Nhật Phục Sinh

Cv 3,1-10 - Lc 24,13-35

¹⁴ Họ trò chuyện với nhau về tất cả những sự việc mới xảy ra. ¹⁵ Đang lúc họ trò chuyện và bàn tán, thì chính Đức Giê-su tiến đến gần và cùng đi với họ. (Lc 24,14-15)

Bài Suy Gẫm số 30. Điểm 1: Chúng Ta Phải Đưa Những Cuộc Đàm Đạo Vào Nền Nếp.

Sự Phục sinh của Chúa Giêsu Kitô phải đem lại lợi ích này, là làm cho Anh Em được sống lại về mặt thiêng liêng, bằng cách làm cho Anh Em sống theo ân sủng, nghĩa là làm cho Anh Em đi vào một cuộc đời hoàn toàn mới mẻ và hoàn toàn thuộc thượng giới.

Một trong những điều trước tiên mà kẻ đã Phục sinh cùng Chúa Giêsu Kitô và muốn sống một cuộc đời mới phải làm, là đưa những cuộc đàm đạo của họ vào nền nếp, bằng cách biến chúng nên thánh thiện và đẹp lòng Thiên Chúa; vì trong các buổi trò chuyện này, nhất là trong các cộng đoàn, chúng ta thường phạm nhiều lỗi hơn hết, và những lỗi nặng nề nhất; vậy một trong những điều mà ta phải cảnh giác nhất, là phải làm sao cho những cuộc trò chuyện ấy không gây tai hại. Để đạt tới kết quả này, sự đàm đạo của Anh Em không thể theo gương nào khác, ngoài cuộc đàm đạo của Chúa Giêsu Kitô với hai môn đệ thành Emmau, cũng như kiểu mà hai vị này nói chuyện với nhau, trước khi Chúa Giêsu Kitô nhập đoàn với họ và sau khi Người đã đi khỏi.

Trong các buổi trò chuyện và trong các giờ giải lao, Anh Em có chú tâm noi gương Chúa Giêsu Kitô không? Có phải vì mục đích xây dựng cho nhau, mà Anh Em tham gia trò chuyện không? Sau giờ này, Anh Em có cảm thấy lòng mến Thiên Chúa bùng bùng như hai môn đệ đi Emmau, có am hiểu hơn về bản phận của mình, và như họ, có được khích lệ thi hành các bổn phận đó không? Đề tài trao đổi của hai môn đệ có phải là nội dung của các buổi trao đổi của Anh Em không? Anh Em có đôi khi dùng những phương châm và lối sống thực hành của họ làm đề tài cho các cuộc đàm đạo của Anh Em không? Đó là cách tận dụng những lúc mà đức vâng lời cho phép, để Anh Em thư giãn sau các giờ lao động và giúp Anh Em hồi phục sức khỏe.

COURTESY OF JESUS: The Road to Emmaus tells of two men who were walking towards the sunset. In their sorrow and their disappointment, those two were in a state of **CONFUSION**. It tells us of the ability of Jesus to make sense of things. Their hopes and dreams were exhausted. They were open to **CONFESS** their confusion to the wayfarer, "...we were hoping that he would be the one to redeem Israel" (Lk. 21:21). It tells us of the courtesy of Jesus. He reflected with them on their story, by delving deeper into scripture and tradition. He initiated a **CONVERSATION**. The dialogue intersects the two stories. When there was a new way of seeing then **CONVERSION** took place in them. The breaking of bread indicates that he was known to them. These men recognized Jesus and were **CONVINCED**. It tells how these two men, when they received such great joy, hurried to share it. They **RETURNED TO JERUSALAM**. The Founder recalls, "*Jesus*

Christ was so pleased by the disciples' conversation that he went with them... remained there with them. Similarly, Jesus will be glad to be with you when you take pleasure in speaking of him and of what can lead you to him.” (Med. 30.3) (195)

Ngày 4/4/2024

Thứ Năm trong Tuần Bát Nhật Phục Sinh

Cv 3,11-26 - Lc 24,35-48

³⁶ *Các ông còn đang nói, thì chính Đức Giê-su đứng giữa các ông và bảo: “Bình an cho anh em!” (Lc 24,36)*

Bài Suy Gẫm số 31. Điểm 1: Bình An Đích Thực Đòi Hỏi Phải Có Nhân Đức Vững Chắc.

Chúa Giêsu hiện ra với các môn đệ trong ngày Phục sinh và nói với họ: “*Bình an cho anh em*” (Lc 24,36); Người muốn chúng ta hiểu rằng, dấu hiệu chính cho biết một người có đời sống mới – nghĩa là đời sống nội tâm và thiêng liêng – và đã phục sinh với Chúa Giêsu Kitô, là khi người đó có sự bình an trong tâm hồn.

Có nhiều người, có vẻ rất thiêng liêng và có sự bình an nội tâm, nhưng lại chẳng có gì. Có thể áp dụng cho họ lời nói của ngôn sứ Giê-rêmia: “*Chúng tôi cầu: ‘Bình an vô sự’ ... trong khi chẳng có bình an chi cả*” (Gr 6,14). Những người đó có vẻ là những người đạo đức nhất trên đời và đầy lòng mến mộ; họ luôn miệng nói rất hay về những chuyện nội tâm; họ cũng thường có được sự hiện diện của Thiên Chúa trong các buổi nguyện gẫm. Nhưng chỉ một lời nói lớn tiếng hơn, hay một điều gì phật lòng họ, tức thì họ nộ khí xung thiên, không còn bình an nữa, vì đạo đức của họ thiếu nền tảng vững chắc; họ không nỗ lực hết mình để dẹp bỏ những xu hướng tự nhiên nơi con người họ.

Anh Em có thuộc hạng người này không? Anh Em phải thực sự thuộc về Thiên Chúa một cách kiên vững hơn.

FAITH ENLIVENS: Today’s passage continues the story of the two disciples who encountered the risen Christ on the road to Emmaus. The two disciples were sharing their story with the other disciples when there and then the risen Lord stood among them and declared, ‘Peace be with you’. Saint La Salle affirms, “*In this way Jesus Christ, entering a soul, ... through the faith that enlivens it, ... As a result, the soul no longer sees anything except by the eyes of faith.*” (Med. 32.2) He opened the minds of the apostles to an understanding of the Scriptures. He had to go to great lengths to convince them that he was alive in a new and more powerful way. He stresses the necessity of the cross. It was to the cross that all the scriptures looked forward. The cross is part of the plan of God, for it is the one place on earth, where in a moment of time, we see his eternal love. It is only

in the light of Easter that Jesus' death came to be understood as the revelation of the God of love and life. Thereby we become witnesses to his resurrection.

Ngày 5/4/2024

Thứ Sáu trong Tuần Bát Nhật Phục Sinh

Cv 4,1-12 - Ga 21,1-14

¹⁴ Đó là lần thứ ba Đức Giê-su tỏ mình ra cho các môn đệ, sau khi trỗi dậy từ cõi chết.
(Ga 21,14)

Bài Suy Gẫm số 31. Điểm 2: Bình An Xuất Phát Từ Đức Ái.

Vì bình an nội tâm đích thực xuất phát từ đức ái, không gì có thể phá hủy nó, ngoại trừ cái làm mất đức ái và tình yêu Thiên Chúa. Thánh Phaolô nói (Rm 8,35): “*Ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Kitô? Phải chăng là gian truân ...*”, – tức là những đau khổ bên trong hay bên ngoài?; phải chăng “*là sự khốn khổ ...*” – nghĩa là những gì gây buồn phiền, như bị thiếu vắng và xa cách điều chúng ta luôn gắn bó?; phải chăng “*là đói rách ...*” – khi chúng ta ở trong một cộng đoàn nghèo và ăn uống đạm bạc? và khi Anh Em được phát áo rách cũ vá víu, khiến Anh Em phải ngượng mặt khi ra ngoài?; phải chăng “*là hiểm nguy ...*” – khi Anh Em có nguy cơ bị mất sức khỏe, thậm chí mất cả tính mạng?; phải chăng “*là bắt bớ ...*” – áp xuống cộng đoàn, hoặc cá nhân Anh Em, như những lời người ta chửi rủa và thóa mạ Anh Em?; phải chăng “*là gươm giáo ...*” – tức khi người ta vu khống Anh Em, hay một lời quở trách nặng nề mà Anh Em phải chịu đựng, vì một lỗi mà người ta gán cho Anh Em?; không có điều gì trên đây có thể cướp đi sự bình an nội tâm của Anh Em, nếu đó là sự bình an đích thực; vì không có bất cứ điều gì đã nêu trên, có đủ sức làm Anh Em mất đức mến.

Anh Em có đang ở trong tâm trạng nói trên không? Nếu không, Anh Em hãy gắng sức đặt mình vào đó, bằng cách thường xuyên mạnh tay ép xác mình.

LIGHT ALWAYS SHINES: Today's gospel makes reference to the shore of the Sea of Galilee and the fact that the disciples had an unproductive night of fishing. It tells us that as the darkness of night gave way to the light of dawn, 'there stood Jesus on the shore' (Jn. 21:4). Like the disciples in today's reading, we don't always recognize him. One of the disciples whom Jesus loved went on to recognize the stranger on the shore. After the wonderful catch of fish he exclaimed, 'it is the Lord' (Jn. 21:7). The Gospel reading reminds us that the Lord's light always shines in our darkness, whatever form that darkness takes. We are being assured that our failures need not overcome us. The Lord remains in communion with us, and if we seek to be in communion with him and are open to his word, he will work powerfully to elicit new life from our failures. 'Those who

abide in me and I in them bear much fruit, because apart from me you can do nothing' (Jn. 15:5). Saint La Salle believes that, *“By uniting Himself with them, He gives them in abundance the graces they are able to receive and that He has prepared for them.”* (Med. 50.2)

Ngày 6/4/2024

Thứ Bảy trong Tuần Bát Nhật Phục Sinh

Cv 4,13-21 - Mc 16,9-15

¹⁴ *Sau cùng Người tỏ mình ra cho chính Nhóm Mười Một đang khi các ông dùng bữa. Người khiển trách các ông không tin và cứng lòng, bởi lẽ các ông không chịu tin những kẻ đã được thấy Người sau khi Người trỗi dậy.* (Mc 16,14)

Bài Suy Gẫm số 31. Điểm 3: Sự Bình An Được Duy Trì Nhờ Việc Hãm Mình.

Theo thánh Phaolô, lý do không có tai họa nào trên đây, hoặc bất cứ điều gì khác, có thể khiến Anh Em đánh mất đức mến hoặc sự bình an nội tâm, đó là: Anh Em phải sẵn sàng hãm mình và để cho kẻ khác hành xác mình, hoặc bên ngoài hoặc bên trong mỗi ngày, vì tình yêu Thiên Chúa.

Một lý do nữa, là việc Anh Em chấp nhận *“vì Ngài mà mỗi ngày chúng con bị giết, bị coi như bầy cừu để sát sinh”* (Rm 8,36) và *“như chiên bị đem đi làm thịt ... chẳng hề mở miệng”* (Is 53,7). Vì thế thánh Phaolô nói thêm: *“Nhưng trong mọi thử thách ấy, chúng ta toàn thắng nhờ Đấng đã yêu mến chúng ta ...; cho dù là sự chết hay sự sống, ... hay bất cứ một loại thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa, thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta”* (Rm 8,37-39).

TRANSFORMING EFFECT: In the gospel reading the disciples refused to believe Mary Magdalene and the two disciples who had left Jerusalem for Emmaus, told them that Jesus was alive and had appeared to them. When Jesus himself appeared to his disbelieving disciples, he rebuked them for the fact that they denied to believe those who had witnessed his resurrection. In spite of their initial failure to believe, Jesus commissions them to go out and proclaim the good news of Easter to all creation. The disciples are a living sign of how people can change through the power of the risen Lord. Jesus was transformed through his resurrection from the dead. The same risen Lord can have a transforming effect on all of us. If we are open to his presence, he can do for us what he did for the disciples, transforming our doubt and disbelief into a faith that is public and courageous. Saint La Salle realises, *“... you are called to announce the truths of the holy Gospel. Carry out this ministry well, and take care that those whom you guide are well instructed in the mysteries of our holy religion.”* (Med. 175.3)

Ngày 7/4/2024

CHÚA NHẬT II PHỤC SINH Năm B

Cv 4,32-35 - 1Ga 5,1-6 - Ga 20,19-31

²⁷ Rồi Người bảo ông Tô-ma: “Đặt ngón tay vào đây, và hãy nhìn xem tay Thầy. Đưa tay ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy. Đừng cứng lòng nữa, nhưng hãy tin.” ²⁸ Ông Tô-ma thưa với Người: “Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con!” ²⁹ Đức Giê-su bảo: “Vì đã thấy Thầy, nên anh tin. Phúc thay những người không thấy mà tin!” (Ga 20,27-29)

Bài Suy Gẫm số 32. Điểm 2: Niềm Tin Của Tâm Hồn Được Soi Sáng Bởi Sự Hiện Diện Của Chúa Giêsu.

Khi xuất hiện trong căn phòng này, Chúa Giêsu đã dùng thiên tính của mình gây dấu ấn mạnh, đến nỗi thánh Tôma, vốn cứng lòng tin trước đó, thì bây giờ bị hoàn toàn khuất phục, chỉ bởi nhìn thấy Chúa Giêsu và các thương tích của Người; lúc bấy giờ, Chúa Giêsu ban cho lòng ông Tôma được chan chứa niềm tin; trong phút chốc, Người cho ông được tràn ngập ánh sáng niềm tin, giúp ông nhận ra điều trước đây đã bị che giấu. Khi nhập vào một tâm hồn, Chúa Giêsu Kitô cũng làm như vậy; bằng đức tin, Người chuyển động tâm hồn đó, nâng nó lên thật cao, trỗi vượt trên mọi cảm xúc của người phàm, đến nỗi nó chỉ còn thấy mọi sự bằng ánh sáng thần thiêng của Thiên Chúa; và dù cho người ta có làm gì đi nữa, thì cũng không thể lay chuyển linh hồn ấy được, không thể làm nó xao lãng việc phụng sự Thiên Chúa, hoặc thậm chí làm suy giảm chút nào lòng nhiệt thành của nó; vì bóng tối trước kia che phủ trí khôn của linh hồn đó, giờ đây đã biến thành ánh sáng tuyệt diệu; nhờ vậy mà tâm hồn này chỉ còn nhìn mọi sự bằng con mắt đức tin.

Anh Em có mặc lấy tâm tình này không? Hãy cầu xin Chúa Giêsu Kitô Phục Sinh ban cho Anh Em có những tâm tình ấy.

MESSANGERS OF EASTER: The risen Lord comes to his fearful disciples. ‘Jesus stood among them’. The Lord stood in all the strength of his risen life. His standing there spoke powerfully of his faithfulness to them. His wounds were signs of a divine merciful love. Jesus enabled them to leave their self-imposed prison and go forth as his joyful and confident messengers of Easter. Easter gives us renewed courage to be witnesses to our faith. Jesus keeps breathing the Holy Spirit on us. The risen Lord respected Thomas’ honesty. There was no rebuke, only an invitation to believe. In response to the Lord’s invitation, Thomas made one of the greatest confessions of faith in the gospels, ‘My Lord and my God’. Thomas belatedly came to belong to that group of Jesus’ first disciples, who saw and believed. Let us recall the words of the Founder whose feast also occurs today, “*In this way a soul is filled with views of faith and is so raised up into the life of God that it no longer understands things apart from God; it values everything in terms of God and finds no joy except in God*”. (Med. 32.3) The gospel reading concludes with the Lord’s final beatitude, ‘Blessed are those who have not seen and yet believe’.

Ngày 8/4/2024

Lễ Truyền Tin

Is 7,10-14; 8,10 - Dt 10,4-10 - Lc 1,26-38

²⁶ Bà Ê-li-sa-bét có thai được sáu tháng, thì Thiên Chúa sai sứ thần Gáp-ri-en đến một thành miền Ga-li-lê, gọi là Na-da-rét, ²⁷ gặp một trinh nữ đã thành hôn với một người tên là Giu-se, thuộc dòng dõi vua Đa-vít. Trinh nữ ấy tên là Ma-ri-a. (Lc 1,26-27)

Bài Suy Gẫm số 112. Điểm 2: Lòng Nhân Hậu Của Chúa Giêsu Đối Với Thế Nhân.

Trong mâu nhiệm này, lòng nhân hậu của Thiên Chúa cũng nổi bật không thua kém sự khiêm nhường của Đức Trinh Nữ rất thánh. Thánh Phaolô nói: “Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế” (Pl 2,6.7). Còn thiên sứ thì nói với Đức Trinh Nữ: “Người sẽ cứu dân Người khỏi tội lỗi của họ” (Mt 1,21) như Người đã cam kết khi mặc lấy nhân tính. Nhận thấy “hy lễ và hiến tế, lễ toàn thiêu và lễ xá tội, Thiên Chúa đã chẳng ưa chẳng thích, mà đó chính là những thứ của lễ được dâng tiến theo Lề Luật truyền” (Dt 10,8) không đủ để xóa tội loài người, Người đã tự hiến tế và nói với Chúa Cha Hằng Hữu: “Này Con đây, Con đến để thực thi ý Ngài” (Dt 10,9) và để giữ trọn đức công chính; và chính vì mục đích này, như ngôn sứ Isaia nói, mà “Người đã bị đâm vì chúng ta phạm tội, ... đã phải mang thương tích cho chúng ta được chữa lành” (Is 53,5).

Bằng một cách cư xử không chê trách vào đâu được, chúng ta hãy ở trong tư thế sẵn sàng để Con Thiên Chúa thực hiện nơi chúng ta, điều mà Người đã dự tính cho tất cả mọi người trong mâu nhiệm này, là hoàn toàn diệt trừ tội lỗi.

SEARCH FOR TRUTH: Luke portrays Mary as someone whose initial response to the call of God was to raise questions. When she was greeted, she was deeply disturbed and asked herself what this greeting could mean. When Gabriel announced that she would give birth to a child who would be called Son of the Most High, she asked, ‘How can this come about, since I am a virgin?’ It was only when Gabriel spoke for the third time that Mary ‘*humbled herself*’ (Med. 112.1) to what God was asking her, ‘Let what you have said be done to me’. On similar occasions like the shepherds visiting the new born child at Bethlehem (Lk. 2:19) and the finding of the boy Jesus at the temple (Lk. 2:49), Mary treasured and pondered the words of the shepherds and the answer the boy Jesus gave in the temple. Mary is of a woman who is full of questions, who pondered deeply on all that was happening in her life so that she could understand it more fully. She models for us a reflective faith, a faith that seeks to understand. As people of faith, like Mary, we are to

be searchers after truth. In our searching we have the encouragement of the Lord's promise to us, 'Seek and you will find' (Mt. 7:7-8).

Ngày 9/4/2024

Thứ Ba sau Chúa Nhật II Phục Sinh

Cv 4,32-37 - Ga 3,7b-15

^{7b} *Khi ấy, Đức Giê-su nói với ông Ni-cô-đê-mô rằng: “Các ông cần phải được sinh ra một lần nữa bởi ơn trên. ⁸ Gió muốn thổi đâu thì thổi; ông nghe tiếng gió, nhưng không biết gió từ đâu đến và thổi đi đâu. Ai bởi Thần Khí mà sinh ra thì cũng vậy.”* (Ga 3,7b-8)

Bài Suy Gẫm số 45. Điểm 3: Chúa Thánh Thần Linh Hoạt Bằng Ân Sủng.

Mặc dầu kết quả đặc biệt của lòng Thiên Chúa nhân hậu, là gìn giữ Anh Em trong ơn nghĩa thánh, tuy nhiên như thế vẫn còn chưa đủ trong nghề nghiệp của Anh Em để sống theo đúng tinh thần của ơn gọi Anh Em; Anh Em còn phải hành động theo ân sủng nữa, và phải tỏ cho người ta thấy rằng Anh Em hành xử dưới sự tác động của Thần Khí. Theo thánh Phaolô, đó phải là dấu hiệu Anh Em đang ở trong ân sủng của Thiên Chúa: “*Nếu anh em sống nhờ Thần Khí thì cũng phải nhờ Thần Khí mà tiến bước*” (Gl 5,25). Vậy Anh Em phải hết sức ý tứ, sao cho bản tính tự nhiên không chiếm phần trong công việc Anh Em làm; sao cho trong hành động của Anh Em, không có một yếu tố nào mà không phải là sản phẩm của ân sủng Thiên Chúa.

Chẳng phải Anh Em làm nhiều việc vì lý do hoàn toàn phạm tục, hay do khuynh hướng tự nhiên ư? Anh Em có làm mọi sự như thể mình đang đứng trước mặt Thiên Chúa, đang thuộc về Thiên Chúa và chỉ duy nhất muốn làm đẹp lòng Người (x. 1Cr 7,32) không?

SURRENDER TO HIS SPIRIT: Jesus often spoke about day to day realities and used the image of the wind as portrayed in today's gospel as a way of talking about important spiritual realities. Today, in speaking about the wind he is, in reality, speaking about the Holy Spirit, 'This is how it is with all who are born of the Spirit', he says. Jesus seems to be saying to Nicodemus and to us that the Spirit of God is not something we can control. The Spirit takes us where God wants us to go. All we can do is to surrender to the breath of the Spirit within us and around us, to allow the Spirit to direct us and to lead us. The spiritual person is the person whose life is shaped and directed by the Spirit. Discerning where the Holy Spirit is leading us is central to our lives as followers of Jesus. Saint La Salle reminds us, “*Do you surrender entirely to this divine Spirit, so that he may ask of God all you need to have for the good of your own soul and for those in your care and so that you may act only by him?*” (Med. 62.2)

Ngày 10/4/2024

Thứ Tư sau Chúa Nhật II Phục Sinh

Cv 5,17-21 - Ga 3,16-21

¹⁹ “*Và đây là bản án: ánh sáng đã đến thế gian, nhưng người ta đã chuộng bóng tối hơn ánh sáng, vì các việc họ làm đều xấu xa.*” ²⁰ *Quả thật, ai làm điều ác, thì ghét ánh sáng và không đến cùng ánh sáng, để các việc họ làm khỏi bị chê trách.*” (Ga 3,19-20)

Bài Suy Gẫm số 44. Điểm 3: Tại Sao Thế Gian Từ Khước Ánh Sáng Chân Thật?

Mặc dù những chân lý vĩ đại trên thật cao đẹp và đáng ngưỡng mộ, và cho dù Thánh Thần chính là ánh sáng chân thật soi các linh hồn, nhưng phần đông người ta chẳng hiểu biết gì, bởi như lời Tin Mừng cho biết, “*chúng chuộng bóng tối hơn ánh sáng*” (Ga 3,19) và chúng chẳng biết Thánh Linh, cũng chẳng hiểu những điều mà Người có thể gọi lên và thực hiện nơi các linh hồn. Lý do mà Chúa Giêsu Kitô đưa ra là vì “*các việc họ làm đều xấu xa ...*” và “*ai làm điều ác thì ghét ánh sáng*” (Ga 3,19-20). Và vì thế gian bị mù mắt bởi tội lỗi, nó có những phương châm hoàn toàn trái ngược với những gì Thánh Thần chỉ vẽ cho những linh hồn thánh thiện; thế gian cũng xử sự dựa trên những phương châm này; và chúng cũng là nguồn gốc của mọi tội lỗi của thế gian và sự hư hỏng của tâm hồn của nó.

Anh Em phải làm tất cả để gạt ra khỏi tâm trí các học trò của Anh Em những phương châm và tục lệ của thế gian. Anh Em phải khiến các em ghê tởm chúng. Càng đố kỵ với thế gian, Anh Em sẽ càng ghét bỏ cách làm và phương châm của nó, nơi Anh Em và nơi người khác.

GOD’S LOVE: The words of Jesus to Nicodemus are one of the strongest and most positive statements in the New Testament about God. It speaks of God’s love for the world, of God’s generous way of expressing His love by giving the world His Son and of God’s desire that all people would experience eternal life through receiving God’s Son in faith. It is a hugely positive image of God and of how God relates to the world. We have to open ourselves to God’s love, receive God’s Son, enter into the light and allow it to shine upon us. Saint La Salle says that, “*God cannot truly desire this without providing the means for it and, therefore, without giving children the teachers who will assist them in the fulfilment of his plan. This, says Saint Paul, is the field that God cultivates, the building that he is raising, and you are the ones whom he has chosen to help in this work by announcing to these children the Gospel of his Son and the truths that are contained in it.*” (Med. 193.3)

Ngày 11/4/2024

Thứ Năm sau Chúa Nhật II Phục Sinh

Cv 5,27-33 - Ga 3,31-36

³³ “Ai nhận lời chứng của Người, thì xác nhận Thiên Chúa là Đấng chân thật. ³⁴ Quả vậy, Đấng được Thiên Chúa sai đi, thì nói những lời của Thiên Chúa, vì Thiên Chúa ban Thần Khí cho Người vô ngần vô hạn.” (Ga 3,33-34)

Bài Suy Gẫm số 44. Điểm 2: Chúa Thánh Thần Giải Sáng Các Chân Lý Tin Mừng.

Những chân lý mà Thánh Linh dạy cho kẻ đã tiếp nhận Người, là những phương châm rải rác trong sách Phúc Âm; Người làm cho họ nhận thức, ưa thích những phương châm đó, khiến họ phải dựa theo chúng để mà sống và hành động; vì chỉ có Thần Khí của Thiên Chúa mới ban sự thông hiểu và thúc đẩy thực thi các phương châm đó một cách hữu hiệu; bởi chúng vượt xa tầm trí khôn của con người. Thật thế, làm sao chúng ta có thể biết được “*phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó*” (Mt 5,3); “*hãy yêu kẻ thù*” (Mt 5,44; Lc 6,27); “*phải vui mừng ... khi người ta vu khống đủ điều xấu xa*” (Mt 5,11); “*phải lấy ơn báo oán*” (Lc 6,28), và rất nhiều chân lý khác, hoàn toàn đối nghịch với khuynh hướng tự nhiên của chúng ta, làm sao hiểu tất cả những điều đó, trừ phi chúng được chính Thánh Linh dạy cho chúng ta?

Anh Em phải dạy những phương châm thánh thiện đó cho trẻ em mà Anh Em có bổn phận giáo dục. Anh Em phải nhập tâm những chân lý đó, để có thể ghi khắc sâu đậm chúng vào trái tim của con trẻ. Anh Em hãy ngoan ngoãn nghe theo Chúa Thánh Thần, Đấng mà trong một thời gian ngắn, có thể mang lại cho Anh Em một sự hiểu biết trọn vẹn về các chân lý đó.

FIRMLY ATTACH TO JESUS: In today’s gospel we are given the words spoken by John the Baptist. In the verse just before this gospel reading begins, John had said of Jesus, ‘He must increase, but I must decrease’. He then goes on to speak of Jesus. He was very aware that Jesus was above him, ‘comes from heaven’, that the ‘Father Gives Jesus the Spirit without reserve’, and that he ‘has entrusted everything to the Son’. He had a profound appreciation of the uniqueness of Jesus and for this reason, he could say, ‘he must increase, but I must decrease’. The more we see of Jesus, the more we recognize what is yet to be seen. The closer we come to him, the more we understand how deeper our relationship with him could be. As he increases in us and we decrease, we don’t cease to be ourselves. Rather, the more Jesus increases in us, the more we become our true selves, our Christ selves, the person God is calling us to be. Our Founder reminds us, “*Is this the way you look upon your relationship with him? Are you so firmly attached to Jesus Christ that you no longer think of yourself?*” (Med. 59.2)

Ngày 12/4/2024

Thứ Sáu sau Chúa Nhật II Phục Sinh

Cv 5,34-42 - Ga 6,1-15

¹⁰ Đức Giê-su nói: “Anh em cứ bảo người ta ngồi xuống đi.” Chỗ ấy có nhiều cỏ. Người ta ngồi xuống, nguyên số đàn ông đã tới khoảng năm ngàn. ¹¹ Vậy, Đức Giê-su cầm lấy bánh, dâng lời tạ ơn, rồi phân phát cho những người ngồi đó. Cá nhỏ, Người cũng phân phát như vậy, ai muốn ăn bao nhiêu tùy ý. (Ga 6,10-11)

Bài Suy Gẫm số 20. Điểm 3: Phần Thưởng Cho Sự Phó Thác.

Sau khi chúng ta phó thác cho Thiên Chúa, Người thưởng cho cảm nhận những hiệu ứng lạ thường về lòng nhân hậu và sự chở che của Người, như Người đã đánh dấu trong bài Tin Mừng của ngày hôm nay, bằng cách “vói năm chiếc bánh và hai con cá mà người ta mang đến cho Người, Người đã hóa ra nhiều, để sau khi năm ngàn người đã ăn no, không kể các trẻ em, vẫn còn thừa rất nhiều” (x. Ga 6,9-13).

Khi Anh Em trao mình vào tay Thiên Chúa để cam chịu đủ điều tùy theo ý Người, và nếu Người vẫn để Anh Em trong sự đau khổ, hãy chắc chắn rằng Người sẽ ban ơn nâng đỡ – mà có thể Anh Em không hay biết – hầu giúp Anh Em chịu đựng thử thách, hoặc Người sẽ cho Anh Em thoát nỗi truân chuyên, bằng những cách bất ngờ, vào lúc mà Anh Em không chờ đợi. Đây chính là điều mà vua Đavít đã cảm nhận khi ông nói: “*Tôi đã hết lòng trông đợi Chúa, Người nghiêng mình xuống và nghe tiếng tôi kêu. Người kéo tôi ra khỏi hố diệt vong, khỏi vũng lầy như nhóp, đặt chân tôi đứng trên tảng đá, làm cho tôi bước đi vững vàng. Chúa cho miệng tôi hát bài ca mới, bài ca tụng Thiên Chúa chúng ta. Thấy thế, nhiều người sẽ kính sợ và tin tưởng vào Chúa*” (Tv 40[39],2-4).

PERFECT IN WEAKNESS: In the Gospel reading today, we find Jesus and his disciples facing a situation of a hungry crowd and little or no means of feeding them. Different people reacted in different ways. Philip made a calculation on the basis of the number of people and the amount of money available to buy food, and decided that nothing could be done. Andrew had another reaction to the situation. He recognized that a small boy had a small amount of food but he dismissed it as it was of no value. There were two other reactions the reaction of the generous boy who is willing to give Jesus the few pieces of food that he had and then, the reaction of Jesus himself. He took the little food that the boy offered and after having prayed to God, fed the enormous crowd. This shows us how Jesus worked powerfully with the very weak resources of little food. St Paul experienced, ‘God’s power can be made perfect in weakness’ (2 Cor. 12:9). Indeed God can work powerfully in and through very weak instruments like Paul himself. Saint La Salle invites us, “*God wishes you always to use, insofar as you are able, the ordinary*

means that he provides for your guidance, even if this is without any success.” (Med. 20.1)

Ngày 13/4/2024

Thứ Bảy sau Chúa Nhật II Phục Sinh

Cv 6,1-7 - Ga 6,16-21

²⁰ Nhưng Người bảo các ông: “Thầy đây mà, đừng sợ!” ²¹ Các ông muốn rước Người lên thuyền, nhưng ngay lúc đó thuyền đã tới bờ, nơi các ông định đến. (Ga 6,20-21)

Bài Suy Gẫm số 10. Điểm 1: Nguy Hiểm Do Những Cám Dỗ Chống Lại Đức Vâng Phục.

[...] Ở trong một cộng đoàn tu theo đúng luật, là ở trên thuyền với Chúa Giêsu và các môn đệ của Người, bởi vì những ai ở trong đó cũng đều rời bỏ thế gian để theo Chúa Giêsu, đã đặt mình dưới sự hướng dẫn của Người và nhập vào nhóm các môn đệ của Người; họ được che khuất khỏi làn sóng biển trong cơn bão nơi trần thế, tức là khỏi vô số những dịp xúc phạm đến Thiên Chúa.

Tuy nhiên, ở trong cộng đoàn như thế đó, chúng ta không tránh khỏi được những đau buồn và những cơn cám dỗ. Nguy hiểm và có hại nhất là những cám dỗ xúi giục chúng ta không vâng phục hay vâng phục không đúng cách; bởi vì chúng ta chỉ đến một cộng đoàn là để vâng lời, nên khi xa lánh nhân đức này, chúng ta đánh mất những ơn mà chúng ta cần có, để tồn tại trong bậc sống của mình. Thế nên điều hệ trọng là những con người sống chung thành cộng đoàn phải nắm lấy những phương tiện, nhằm cảnh giác chống lại những loại cám dỗ này.

Như vậy, Anh Em là những người hằng ngày gặp cơn cám dỗ, thì đương nhiên phải có những phương thuốc bảo đảm ngừa được mọi hậu quả tai hại của cơn cám dỗ ấy. Đó là điều mà Anh Em phải cố gắng quan tâm, vì nó thường quyết định sự trung thành của Anh Em với ơn gọi. Điều mà trên hết Anh Em phải xin cùng Thiên Chúa, là được Người dạy cho Anh Em biết vâng phục, và vâng phục thật tốt, bất chấp những trở ngại và khó khăn mà ma quỷ sẽ dấy lên nơi Anh Em, nhằm làm cho Anh Em chán ghét vâng phục.

“IT IS I”: The disciples in the boat were trying to reach the other side of the Sea of Galilee. We often feel the call to move to a different shore. However, once we set out for that other side, we often find ourselves struggling, like the disciples. Whenever we take on new initiatives, or take a new direction even in our ministry, we will sometimes find ourselves battling with the equivalent of a strong wind and a rough sea, perhaps with a kind of darkness coming over us. It was in such a moment the disciples saw Jesus coming

towards the boat, saying to them, ‘**It is I. Do not be afraid**’. The Lord comes to us all in our moments of struggle. When we sense our vulnerability, our frailty engulfs us. The Lord’s availability to us and our awareness of his presence always makes the journey to the other side, the far shore, seem that bit shorter. Saint La Salle guides us, “... *when it happens that you encounter some difficulty in the guidance of your disciples, when there are some who do not profit from your instructions and you observe a certain spirit of immorality in them, turn to God with confidence.*” (Med. 196.1)

Ngày 14/4/2024

CHÚA NHẬT III PHỤC SINH Năm B

Cv 3,13-15.17-19 - 1Ga 2,1-5a - Lc 24,35-48

³⁵ *Bấy giờ, hai môn đệ từ Em-mau trở về, thuật lại những gì đã xảy ra dọc đường và việc mình đã nhận ra Chúa thế nào khi Người bẻ bánh.* (Lc 24,35)

Bài Suy Gẫm số 30. Điểm 3: Hoa Quả Của Các Buổi Chuyện Trò Tốt.

Những tác dụng tốt mà các cuộc trò chuyện đã mang lại cho hai môn đệ là: Thứ nhất, “*Chúa Giêsu Kitô tiến đến gần và cùng đi với họ*” (Lc 24,15). Đây cũng là hoa trái mà người ta có thể thu được từ các cuộc chuyện trò thánh thiện, khi có Chúa Giêsu Kitô ở với mình. Thứ hai, “*lòng họ đã chẳng bùng cháy lên sao?*” (Lc 24,32) vì yêu mến Thiên Chúa, để làm điều thiện. Đây cũng là lợi ích thu được từ những lời nói khéo léo được phát biểu trong giờ giải lao: sau đó ta cảm thấy nhiệt thành và hăng say làm điều thiện. Thứ ba, Chúa Giêsu Kitô tỏ ra hài lòng về cuộc nói chuyện của họ, “*bấy giờ Người mới vào và ở lại với họ*” (Lc 24,29); Chúa Giêsu cũng sẽ vui thích ở với Anh Em như thế, khi Anh Em thích thú nói về Người, và về những gì đưa Anh Em đến với Người. Thứ bốn, cuối cùng, Chúa Giêsu trao Minh Thánh Người cho họ và “*họ nhận ra Người*” (Lc 24,31).

Anh Em cũng có hạnh phúc tương tự khi Anh Em sẵn lòng chuyện trò với nhau về những chuyện đạo đức: Chúa Giêsu Kitô hiện diện ở giữa Anh Em, sẽ ban chính Người và truyền Thần Khí của Người cho Anh Em; và Anh Em càng nói về Người và về những gì liên quan đến Người bao nhiêu, thì Anh Em càng học biết thêm, càng thưởng thức về Người, cùng với những phương châm thánh của Người bấy nhiêu.

INTERIOR PEACE: Today’s gospel reading is Luke’s account of the first appearance of the risen Lord to the disciples as a group. His first words to the disciples after rising from the dead were, ‘Peace be with you’. The risen Lord was offering his flawed disciples the gift of his peace. He was taking the initiative to be reconciled with them by making peace with them. He expressed his communion with them by eating in their company. The resurrection proclaimed the faithfulness of Jesus. The risen Lord continues to stand

among us offering us his peace. Our many past failings do not make his presence any less powerful or his offer of peace any less generous. He comes among us to call us into a renewed communion with himself. As risen Lord he shows us the face of God as the harbinger of mercy. Our Founder asserts, “*Jesus Christ appeared to his disciples and said to them, Peace be with you! to teach us that one of the principal signs that a person is leading a new life, that is, an interior and spiritual life, and is risen with Jesus Christ is when the person enjoys interior peace.*” (Med. 31.1)

Ngày 15/4/2024

Thứ Hai sau Chúa Nhật III Phục Sinh

Cv 6,8-15 - Ga 6,22-29

²⁷ “*Các ông hãy ra công làm việc không phải vì lương thực mau hư nát, nhưng để có lương thực thường tồn đem lại phúc trường sinh, là thứ lương thực Con Người sẽ ban cho các ông, bởi vì chính Con Người là Đấng Thiên Chúa Cha đã ghi dấu xác nhận*”. (Ga 6,27)

Bài Suy Gẫm số 49. Điểm 1: Thánh Thể Ban Sức Sống Mạnh Liệt Cho Linh Hồn.

Trong sách Tin Mừng, Chúa Giêsu Kitô không chỉ gọi Thánh Thể là bánh, mà còn nói là thịt nữa; Người nói: “*Thịt tôi thật là của ăn*” (Ga 6,55). Chính nhờ đặc điểm này mà Bí tích Thánh Thể ban cho linh hồn sức sống mãnh liệt, để nó dễ dàng vượt qua mọi khó khăn trên con đường nhân đức, mà không bị bất cứ điều gì lay chuyển; bởi vì chính Chúa Giêsu Kitô, bằng cách nào đó, thông ban cho linh hồn quyền năng chống lại mọi thứ gây nguy hại cho nó, cùng với lòng dũng cảm, khiến nó không còn sợ hãi trước mọi sự tấn công của kẻ thù. Tertullien nói chúng ta được béo tốt nhờ Thịt này; vì thế đối với con người, nuôi mình bằng thịt này để đem lại cho linh hồn ân sủng dồi dào, còn cần thiết hơn là nuôi dưỡng xác mình bằng thịt tầm thường để gìn giữ sự sống.

Bậc sống của Anh Em càng đòi hỏi nhân đức và sự thiện hảo bao nhiêu, thì Anh Em càng cần sức mạnh và lòng quảng đại bấy nhiêu để đạt mục đích cao cả ấy, và để Anh Em không bị quật ngã bởi e sợ những nỗi khổ mà Anh Em gặp phải trong bậc sống ấy. Vậy Anh Em hãy nuôi dưỡng mình bằng thịt Thánh Thể, để tăng nội lực cho Anh Em, và để chiến thắng mọi trở ngại cho sự cứu rỗi của Anh Em.

THE WORK OF GOD: Jesus begins by telling the crowds that they are coming in search of him not because of the ‘signs’ that he is doing but because of the bread that they had eaten. The real food brings a life that never ends and that is the food that Jesus is offering. The source of this ‘bread’ is the Son on whom the Father has set his seal. This ‘seal’ was given at his baptism. It is the Spirit of the Father, who is the power of God working in and through Jesus. In order to do the works of God, they are told, “This is

working for God: you must believe in the one he has sent.” Note, he asks us not just to ‘believe’ but to ‘believe in’. It involves a total and unconditional commitment of the whole self to Jesus, to the Gospel and the vision of life that he proposes and making it part of one’s own self. This is where the real bread is to be found. Saint La Salle invites us, “*Taste and see how good this bread is for you, how pleasing it is to your taste, and how beneficial for your soul.*” (Med. 48.3)

Ngày 16/4/2024

Thứ Ba sau Chúa Nhật III Phục Sinh

Cv 7,51 – 8,1a - Ga 6,30-35

³² Đức Giê-su đáp: “*Thật, tôi bảo thật các ông, không phải ông Mô-sê đã cho các ông ăn bánh bởi trời đâu, mà chính là Cha tôi cho các ông ăn bánh bởi trời, bánh đích thực,* ³³ *vì bánh Thiên Chúa ban là bánh từ trời xuống, bánh đem lại sự sống cho thế gian.*” (Ga 6,32-33)

Bài Suy Gẫm số 48. ĐIỂM 1: Thánh Thể Là Bánh Hằng Sống.

Người Do Thái khoe rằng Mô-sê đã cho cha ông họ “*bánh bởi trời*”. Nhưng Chúa Giêsu Kitô đã cho họ biết rằng họ đã lầm: “*chính Cha tôi cho các ông ăn bánh bởi trời, bánh đích thực*”, và “*tôi là bánh hằng sống từ trời xuống*” (Ga 6,31.32.51). Quả thật Chúa Giêsu sống trong những ai nhận rước Người; bởi vì khi những kẻ ấy đến với Bí tích Thánh Thể, mà lòng có đủ điều kiện thánh thiện, thì Chúa Giêsu thâm nhập mọi tính năng trong linh hồn của họ, và tạo nơi đó những tác động đem lại sự sống; Người dìu dắt và hướng dẫn họ nhờ Thần Khí của Người, nhờ đó Người sống và hoạt động trong họ.

Khi Chúa Giêsu Kitô ngự trong Anh Em, Người có phải là Bánh đem lại sự sống không? Anh Em có để cho Người hoàn toàn tự do thông truyền Thần Khí của Người cho linh hồn Anh Em không? Người có thật sống trong Anh Em, đến mức Anh Em có thể nói rằng “*anh em sống, nhưng không còn phải là anh em, mà là Đức Kitô sống trong anh em*” (Gl 2,20) không?

BREAD OF LIFE: The crowd asks Jesus for this bread, Jesus surprises them by saying, “I am the bread of life; whoever comes to me shall not hunger, and whoever believes in me shall never thirst.” These are significant statements. Firstly Jesus equates Himself with bread, He says that he is essential for life. Secondly the life He refers to is eternal life. He is the spiritual bread that brings eternal life. Thirdly Jesus is making a claim to be God. The phrase “I AM” is the covenant name of God. Fourthly the phrase “come” and “believe” is an invitation to place their faith in Him as the Messiah and Son of God. Finally when He says those who come to Him will never hunger and those who believe in

Him will never thirst, He is indicating that they will be made righteous in the sight of God. When we place our faith in Him, Jesus satisfies our hunger and thirst for righteousness, as depicted in the 'Beatitudes'. He is our Bread of Life. Saint La Salle invites us, "*Eat this divine bread, then, gladly, with love, and as often as you can. If you learn how to find in it all the encouragement it contains, it will give your soul a truly heavenly life here on earth.*" (Med. 48.2)

Ngày 17/4/2024

Thứ Tư sau Chúa Nhật III Phục Sinh

Cv 8,1b-8 - Ga 6,35-40

³⁵ *Khi ấy, Đức Giê-su nói với dân chúng rằng: "Chính tôi là bánh trường sinh. Ai đến với tôi, không hề phải đói; ai tin vào tôi, chẳng khát bao giờ!"* (Ga 6,35)

Bài Suy Gẫm số 48. Điểm 2: Bánh Hằng Sống Này Tăng Lực Và Cho Linh Hồn Được No.

Sau khi nói với người Do Thái rằng Người là bánh đích thực từ trời xuống, Chúa Giêsu nói thêm: "*Bánh đem lại sự sống cho thế gian*" (Ga 6,33); Người còn nói hơn thế nữa: "*Ai đến với tôi không hề phải đói*" (Ga 6,35). Con người thật hạnh phúc vì có thể được no nê bằng thứ Bánh này, và ăn bao nhiêu lần tùy thích! Chính Bánh này nâng đỡ con người, để nó tìm thấy thức ăn và sức mạnh thiêng liêng mà nó cần. Vì thế các Giáo Phụ nói rằng chính Bánh này, – "bánh vượt mọi thực chất", – đã được nói đến trong Kinh Lạy Cha, theo Thánh Máttêu; bởi không gì có khả năng nâng đỡ linh hồn chúng ta, và ban cho nó sức mạnh như thế, để vững vàng bước đi trên đường nhân đức. Bánh nhiệm màu mà ngôn sứ Êlia đã ăn, "*rồi nhờ lương thực ấy bổ dưỡng, ông đi suốt bốn mươi ngày, bốn mươi đêm tới Khorép, là núi của Thiên Chúa*" (1V 19,8), được xem là hình ảnh của Bánh thần thiêng nơi Bí tích Thánh Thể.

Vậy Anh Em hãy sẵn sàng và tha thiết ăn Bánh thần diệu này, càng nhiều lần càng tốt; bởi lẽ nếu Anh Em biết thưởng thức mọi hương vị của nó, thì nó sẽ đem lại cho linh hồn Anh Em, ngay tại nơi dương gian, một sự sống thiên đường toàn vẹn.

INTIMATE RELATIONSHIP: Jesus invites us into an intimate relationship with himself. He offers himself to us as the bread of life and calls on us to come to him, to believe in him, so that our deepest hunger will be satisfied and our deepest thirst quenched. That coming to him, that believing in him is the journey of a lifetime, a journey into an ever deeper and more intimate relationship with the Lord. Jesus makes three claims here. Firstly he offers himself as spiritual food which produces the very life of God within us. Secondly he promises unbroken friendship and freedom from the fear of being forsaken or cut off from God. Thirdly he offers us the hope of sharing in his resurrection.

Those who accept Jesus as Lord and Saviour will be raised up to eternal life with Jesus when he comes again on the last day. Saint La Salle affirms, “When we receive the body of Jesus Christ, we have the advantage of sharing in our Saviour’s life, of having in us an assurance of eternal life. We are even guaranteed to live forever if we preserve in ourselves the Spirit of Jesus Christ, which is what he leaves in us.” (Med. 48.3)

Ngày 18/4/2024

Thứ Năm sau Chúa Nhật III Phục Sinh

Cv 8,26-40 - Ga 6,44-51

⁵¹ “Tôi là bánh hằng sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời. Và bánh tôi sẽ ban tặng, chính là thịt tôi đây, để cho thế gian được sống. (Ga 6,51)

Bài Suy Gẫm số 48. Điểm 3: Bánh Thánh Ban Sự Sống Đời Đời.

Thấy người Do Thái khó tin lời Người nói, Chúa Giêsu nói thêm với họ rằng: “Tôi là Bánh trường sinh. Tổ tiên các ông đã ăn manna trong sa mạc, nhưng đã chết. Còn bánh này là Bánh từ trời xuống, để ai ăn thì khỏi phải chết. ... Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời. Và bánh tôi sẽ ban tặng, chính là thịt tôi đây...” (Ga 6,48-52).

Vậy khi chúng ta rước Mình Thánh Chúa Giêsu Kitô, chúng ta may mắn được dự phần vào sự sống của Đấng Cứu Thế, được một bảo chứng của sự sống vĩnh cửu, thậm chí được bảo đảm sống đời đời, nếu chúng ta lưu giữ nơi mình tinh thần mà Chúa Giêsu Kitô đã để lại trong chúng ta.

Được chính Chúa Giêsu Kitô đảm bảo sẽ sống đời đời nhờ ăn bánh này, – tức là chính Thiên Chúa, – lẽ nào Anh Em lại không muốn ăn, hay họa hoàn lắm mới ăn Bánh này? “Hãy nghiệm xem” (Tv 34[33],9) bánh này ngon ngọt và hữu ích cho linh hồn biết mấy!

LISTEN WITH DOCILITY: Similarities are found between the story of the Ethiopian in today’s first reading, and the story of the two disciples on the road to Emmaus. Both the disciples and the Ethiopian were journeying away from Jerusalem. The risen Lord joined them in the form of a Wayfarer and opened the Scriptures for them. Philip joined the Ethiopian eunuch and opened up the Scriptures for him. The opening up of the Scriptures for the two disciples led them to the recognition of the Lord in the breaking of bread. The opening up of the Scriptures for the Ethiopian led him to the Sacrament of Baptism. In both cases, the hearing of the Word led to a deeper encounter with the Lord in the Sacrament. In the Gospel reading, Jesus declares that we first need ‘to hear the teaching of the Father and learn from it’ before we can come to him as the bread of life who gives us his flesh, his body, for the life of the world. Listening to God’s word prepares us, disposes us, to recognize and receive the Lord in the Sacraments. Our

Founder invites us to, “*Listen with docility to the word of God. Read it every day with attention*” (Med. 178.3)

Ngày 19/4/2024

Thứ Sáu sau Chúa Nhật III Phục Sinh

Cv 9,1-20- Ga 6,52-59

⁵⁷ “*Như Chúa Cha là Đấng hằng sống đã sai tôi, và tôi sống nhờ Chúa Cha thế nào, thì kẻ ăn tôi, cũng sẽ nhờ tôi mà được sống như vậy.*” (Ga 6,57)

Bài Suy Gẫm số 49. Điểm 3: Thánh Thể Thông Ban Sự Sống Thần Linh.

Thịt thần linh trong Thánh Thể còn tạo trong linh hồn một hiệu ứng tuyệt diệu khác: nó làm cho linh hồn ấy sống bằng sự sống siêu nhiên và thần linh; điều này ứng nghiệm lời của Chúa Giêsu Kitô: “*Như Chúa Cha là Đấng Hằng Sống đã sai tôi, và tôi sống nhờ Chúa Cha thế nào, thì kẻ ăn tôi, cũng sẽ nhờ tôi mà được sống như vậy*” (Ga 6,57). Vậy linh hồn nào đã ăn Mình Thánh Chúa Giêsu Kitô, đã được dinh dưỡng từ thịt đó, thì không còn sống theo lối tự nhiên, không tìm cách thỏa mãn các giác quan của mình, và không còn hành động theo ý riêng nữa, nhưng theo tinh thần của Thiên Chúa, mà linh hồn ấy đã nhận làm lương thực.

Đó có phải là những hiệu ứng mà sự kết hiệp với Chúa Giêsu Kitô trong Bí tích Thánh Thể đã tạo nơi Anh Em không?

SHAPES OUR LIVES: The language of Jesus in today’s gospel must have sounded very unpleasant to many. The realism of his talk about eating his flesh and drinking his blood is disgusting in many ways. However it is the language of the Eucharist. In the Eucharist we consume Christ in a very personal way. In taking him into ourselves in this very intimate way, we are taking in his loving commitment to God and to humanity. As Jesus says in the gospel reading, ‘whoever eats my flesh and drinks my blood lives in me and I live in them’. The Eucharist is a very special expression of our communion with him and of his with us, but our communion with him is to extend beyond the Eucharist. In the language of John’s gospel, we are to remain in him, as he remains in us. We remain in him by keeping his word, and allowing his word to shape our lives. Our communion with the Lord in the Eucharist calls us to this ongoing form of communion. Saint La Salle affirms that, “*This sacred food is incorporated in the soul that receives it with fervour, so that this soul shares in the virtues of Jesus Christ*” (Med. 49.3)

Ngày 20/4/2024

Thứ Bảy sau Chúa Nhật III Phục Sinh

Cv 9,31-42 - Ga 6,51.60-69

⁶⁸ Ông Si-môn Phê-rô liền đáp: “Thưa Thầy, bỏ Thầy thì chúng con biết đến với ai? Thầy mới có những lời đem lại sự sống đời đời.” (Ga 6,68)

Bài Suy Gẫm số 49. Điểm 2: Thánh Thể Tạo Sự Kết Hợp Mật Thiết Với Chúa Giêsu Kitô.

Thịt trong Thánh Thể còn đem lại lợi ích này cho con người, đó là “*Ai ăn thịt và uống máu tôi, thì ở lại trong tôi, và tôi ở lại trong người ấy*” (Ga 6,56), như Chúa Giêsu đoan chắc với chúng ta trong Tin Mừng. Điều này nói lên rằng, giữa Chúa Giêsu Kitô và người rước Mình Thánh Chúa, diễn ra một sự kết hợp mật thiết đến nỗi khó có thể tách rời ra; bởi vì Mình Thánh này hòa nhập với linh hồn người ưa thích rước lễ, đến nỗi linh hồn này dự phần vào các đức tính của Chúa Giêsu Kitô và cảm nghiệm điều mà sách Điểm ca nói về người yêu: “*Tôi thuộc trọn về người tôi yêu, người tôi yêu thuộc về tôi trọn vẹn*” (Dc 6,3).

Khi rước Mình Thánh Chúa, Anh Em có hết sức kết hợp như vậy với Chúa Giêsu Kitô, đến nỗi không có gì có thể tách Anh Em ra khỏi Người không? Và sau khi rước lễ, Anh Em có thể nói như thánh Phaolô: “*Ai có thể tách chúng ta ra khỏi ... Đức Kitô? Phải chăng là gian truân, khốn khổ, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo?*” (Rm 8,35) không? Rồi sau đó, Anh Em có thể nói câu này, với tất cả sự tin tưởng của thánh Tông Đồ không? “*Bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi ... Chúa chúng ta*” (Rm 8,39). Hãy để cho việc rước lễ tạo nên một sự kết hợp bền vững giữa Chúa Giêsu Kitô và Anh Em, đến nỗi Anh Em không bao giờ tách rời khỏi Người.

PERSONAL DECISION: Jesus asks the Twelve, ‘What about you, do you want to go away too?’ Many of Jesus’ followers are described as leaving Jesus. He was asking them to make a personal decision as to whether they would stay with him or not. The risen Lord is posing the question, ‘do you want to go away too?’ to us. As a result, we each have to make a more personal and more deliberate decision for the Lord than was needed in the past, the kind of decision the Lord looks for in today’s gospel reading. Every time we come to Mass we are making our own great act of faith just as Peter did. In choosing to come to Mass we are choosing the Lord as the Bread of Life. We are then sent from the Eucharist to live out that choice of the Lord in our daily lives, allowing that choice for the Lord to shape all the small and large choices that we make in the course of our day. Saint La Salle declares, “*A soul who eats, then, this flesh of Jesus Christ and is nourished by this meat no longer lives a natural life,... but by the Spirit of its God, who has become its nourishment.*” (Med. 49.3)

Ngày 21/4/2024

CHÚA NHẬT IV PHỤC SINH Năm B

Cv 4,8-12 - 1Ga 3,1-2 - Ga 10,11-18

¹⁴ “*Tôi chính là Mục Tử nhân lành. Tôi biết chiên của tôi, và chiên của tôi biết tôi, như Chúa Cha biết tôi, và tôi biết Chúa Cha, và tôi hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên.*” (Ga 10,14-15)

Bài Suy Gẫm số 33. Điểm 2: Giáo Viên Kitô Phải Làm Gương Và Yêu Mến Học Trò Mình.

Chúa Giêsu Kitô đã nói: “*các chiên của tôi cũng biết tôi*” (Ga 10,14), tức là để chúng có thể đi theo người mục tử. Những kẻ dẫu dắt các linh hồn cần có hai điều, thậm chí phải khiến cho người khác chú ý nơi họ: Thứ nhất, họ phải có nhiều nhân đức để làm gương cho kẻ khác; bởi lẽ nếu người dẫn dắt không đi theo đường ngay nẻo chính, các kẻ đi theo họ có nguy cơ lạc lối. Thứ hai, những người dẫn dắt phải chứng tỏ tình âu yếm lớn, đối với những linh hồn được giao phó cho họ; cho nên họ phải thật nhạy cảm đối với những điều va chạm hoặc gây tổn thương cho những con chiên của họ; điều này sẽ khiến các con chiên yêu mến mục tử của chúng và cảm thấy sung sướng ở bên cạnh, bởi vì chúng tìm được nơi họ sự an nghỉ và khuây khỏa.

Anh Em có muốn học trò của mình làm việc lành không? Vậy chính Anh Em hãy làm trước: Anh Em sẽ thuyết phục chúng bằng lối ăn ở khôn ngoan và khiêm nhu, hơn là bằng tất cả những lời mà Anh Em có thể nói với chúng. Anh Em muốn chúng giữ tinh lặng ư? Anh Em hãy nín thinh trước đã. Anh Em sẽ giúp chúng trở nên khiêm tốn và biết giữ gìn ý tứ, chỉ trong chừng mực chính Anh Em tỏ ra như vậy.

LOVING INTIMACY: In today’s gospel Jesus states that he wants his relationship with us his followers to be as close as his relationship with God his Father. He says, ‘I know my own and my own know me, just as the Father knows me and I know the Father’. His relationship is characterized by a profound loving intimacy. He affirms that he wishes his relationship with his followers to have the same intimate nature. Our Founder understands the intimacy in our ministry, “*He compares those who have charge of souls to a good shepherd who has great care for the sheep. One quality he must possess, according to our Saviour, is to know each one of them individually. This ought also to be one of the main concerns of those who instruct others: to be able to understand their students and to discern the right way to guide them. This guidance requires understanding and discernment of spirits, qualities you must frequently and earnestly ask of God, because they are most necessary for you in guiding those placed in your care.*” (Med. 33.1)

Ngày 22/4/2024

Thứ Hai sau Chúa Nhật IV Phục Sinh

Cv 11,1-18 - Ga 10,1-10

⁹ “Tôi là cửa. Ai qua tôi mà vào thì sẽ được cứu. Người ấy sẽ ra vào và gặp được đồng cỏ. ¹⁰ Kẻ trộm chỉ đến để ăn trộm, giết hại và phá hủy. Phần tôi, tôi đến để cho chiên được sống, và sống dồi dào.” (Ga 10,9-10)

Bài Suy Gẫm số 45. Điểm 1: Chúa Thánh Thần Ban Sự Sống Trong Ân Sủng.

Trong Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu Kitô nói “*Người đến để cho chiên được sống, và sống dồi dào*” (Ga 10,10). Câu này cũng phải áp dụng cho Chúa Thánh Thần, Đấng chỉ đến để ban sự sống ân sủng cho linh hồn, hoặc để giục nó hành động nhờ ân sủng. Vì cần phải sống mới có thể hoạt động, nên tác động đầu tiên mà Thánh Thần phải ban cho trái tim, nơi Người ngự trị, đó là cho con tim ấy đời sống ân sủng. Vì lẽ này mà thánh Phaolô cũng gọi Người là “*Thần Khí ban sự sống*” và ngài nói thêm rằng, chính nhờ Thần Khí này mà ngài “*đã được giải thoát khỏi luật của tội*” (Rm 8,2).

Ngay khi rời bỏ thế gian, hãnh Anh [Chị] Em đã “*được giải thoát, không phải lệ thuộc vào cảnh hư nát, mà được cùng với con cái Thiên Chúa chung hưởng tự do*” (Rm 8,21), nhờ Chúa Giêsu Kitô. Vậy Anh [Chị] Em hãy cẩn thận gìn giữ ơn đã được ban tặng, mà Chúa Giêsu Kitô đã mang lại cho Anh [Chị] Em bằng biết bao công khó; Anh [Chị] Em “*đừng mang lấy ách nô lệ một lần nữa*” (Gl 5,1) vì tội lỗi; vì làm như thế là Anh [Chị] Em đã xúc phạm đến Chúa Giêsu Kitô, – Đấng đã có công đem lại ơn nghĩa cho Anh [Chị] Em bằng biết bao đau khổ –; đồng thời Anh [Chị] Em làm phiền lòng Chúa Thánh Thần, – Đấng đầy lòng nhân hậu, đã thông ban ơn đó cho Anh [Chị] Em.

PROTECS AND SUSTAINS: In today’s gospel Jesus uses an image drawn from the rural life of Galilee. There is a sheepfold. At night the sheep enter the sheepfold through the gate for protection. In the morning the shepherd enters the sheepfold through the gate and calls on them to follow him back out to the pasture. Jesus identifies himself with two elements of that image, firstly with the gate, and then with the shepherd. The sheep go through the gate at night for protection and go through the gate in the morning for pasture. In this way the gate is both life-protecting and life-sustaining. This is the sense in which Jesus applies ‘the gate’ to himself. ‘I am the gate’. If we pass through him, if we interact with him, he both protects us and sustains our lives. Jesus, the good Shepherd protects us and sustains our life. We as Lasallians share the shepherd ministry of Jesus as Saint La Salle affirms, “*For this had to have been the kind of ardent zeal you felt for the salvation of those you must instruct when you were led to sacrifice yourselves and to spend your whole life....*” (Med. 201.3)

Ngày 23/4/2024

Thứ Ba sau Chúa Nhật IV Phục Sinh

Cv 11,19-26 - Ga 10,22-30

²⁷ “Chiên của tôi thì nghe tiếng tôi; tôi biết chúng và chúng theo tôi. ²⁸ Tôi ban cho chúng sự sống đời đời; không bao giờ chúng phải diệt vong và không ai cướp được chúng khỏi tay tôi.” (Ga 10,27-28)

Bài Suy Gẫm số 33. Điểm 3: Giáo Viên Kitô Phải Dạy Dỗ Học Trò Minh.

Các con chiên của Chúa Giêsu Kitô còn một điều bó buộc nữa, đó là “*chúng nghe tiếng của mục tử*” (Ga 10,16); vậy bốn phận của Anh [Chị] Em là dạy dỗ các trẻ nhỏ được giao phó cho Anh [Chị] Em, và đây là bốn phận hằng ngày; trẻ nhỏ phải nghe tiếng nói của Anh [Chị] Em, bởi vì Anh [Chị] Em phải có những lời dạy bảo vừa tầm với chúng, bằng không những lời dạy bảo ấy sẽ không có ích đối với chúng. Vậy nên Anh [Chị] Em phải nghiên cứu và luyện tập, hầu các học sinh hiểu được những câu hỏi đáp của Anh [Chị] Em trong các bài giáo lý; Anh [Chị] Em phải tìm cách giải nghĩa các câu ấy cho rõ ràng, phải sử dụng những từ ngữ dễ hiểu. Trong những lời khuyên nhủ, Anh [Chị] Em phải đơn sơ chỉ cho những đứa trẻ thấy những khuyết điểm của chúng, cho chúng những phương tiện để sửa mình, giúp chúng biết những nhân đức phù hợp và để thực hiện đối với chúng, khiến chúng ghê tởm tội và xa lánh Anh Em bè xấu.

Tóm một lời, Anh [Chị] Em phải nói với chúng về tất cả những điều có thể khích lệ chúng sống đạo đức; đó là cách mà các môn sinh phải nghe tiếng nói của thầy mình.

HEAR THE SHEPHERD: In today’s gospel, Jesus speaks as the shepherd who will never allow any of his sheep to be stolen from him. It is a consolation to know that the Lord is so devoted to us and so committed to our well-being, and, in particular, our ultimate well-being, and our eternal well-being. As Jesus says in that gospel reading, ‘I give them eternal life’. The Lord will do all he can to hold onto us but we also have our part to play. In that gospel reading, Jesus asserts that ‘the sheep who belong to me listen to my voice... they follow me’. Saint La Salle affirms, “*The members of the flock of Jesus Christ are also obliged to hear their shepherd’s voice. It is, then, your duty to teach the children entrusted to you; this is your duty every day. Because they must understand what you say, you must give them instructions that are adapted to their capacity; otherwise, what you say will be of little use.*” (Med. 33.3)

Ngày 24/4/2024

Thứ Tư sau Chúa Nhật IV Phục Sinh

Cv 12,24 – 13,5a - Ga 12,44-50

⁴⁶ “Tôi là ánh sáng, tôi đã đến thế gian, để bất cứ ai tin vào tôi, thì không ở lại trong bóng tối. ⁴⁷ Ai nghe những lời tôi nói mà không tuân giữ, thì không phải chính tôi xét xử người ấy, vì tôi đến không phải để xét xử thế gian, nhưng để cứu thế gian.” (Ga 12,46-47)

Bài Suy Gẫm số 56. Điểm 2: Giáo Viên Kitô Phải Giúp Học Trò Của Mình Xa Lánh Bạn Bè Xấu.

Một trong những điều chính làm hư hỏng thanh thiếu niên nhất, là việc giao lưu với Anh Em bè xấu. Ít trẻ có cuộc sống bừa bãi do tâm địa xấu xa; nhưng phần lớn chúng hư hỏng là do gương xấu và những dịp gặp gỡ. Cho nên không có gì mà nhà giáo dục con trẻ phải canh phòng cẩn mật hơn hết, là phải ngăn ngừa không để chúng bị hư hỏng do hai nguyên nhân trên; người lớn mà còn rất yếu đuối do thiên hướng chạy theo sự tội, hướng hồ sự yếu đuối của con trẻ còn lớn gấp mấy, vì chúng ít biết sử dụng lý trí và vì bản tính tự nhiên của chúng hiếu động hơn, khiến chúng ưa thích những lạc thú giác quan, và như vậy, chúng bị lôi cuốn theo tội lỗi.

Anh [Chị] Em hãy hết sức lưu tâm để cách ly các học trò của mình khỏi Anh Em bè xấu, và hãy làm sao để chúng chỉ lui tới với Anh Em tốt; bằng cách đó, với chỉ những ảnh hưởng tốt lành, chúng sẽ làm điều thiện một cách hết sức dễ dàng.

BEING A MISSIONARY: In today’s gospel reading Jesus speaks of the one who sent him. God sent his Son out of love for the world. God’s sending of his Son was an act of generosity on God’s part, involving a real giving. In the first reading, the church of Antioch send two of their most gifted members to parts of the Roman Empire where Christianity had not yet been preached. They were sacrificing two of their most valuable assets for the sake of others whose need was greater. Over the centuries the local church has sent and given some of its most gifted members to proclaim the gospel far from home. The Spirit prompts us to take the way of Jesus, which is the way of self-emptying so that others might have life. Being a missionary today is a challenge as very often they face persecution and humiliation. De La Salle writes on St. Francis Xavier’s meditation, “*The more you cherish the persecutions and humiliations that people direct against you, the more you will touch the hearts of those whom you instruct and engage them to live as true Christians.*” (Med. 79.2)

Ngày 25/4/2024

Thánh Marcô, Tác Giả Sách Tin Mừng

1Pr 5,5b-14 - Mc 16,15-20

¹³ *Hội Thánh ở Ba-by-lon, cũng được chọn như anh em, và Mác-cô, con tôi, gửi lời chào anh em. (1Pr 5,13)*

Bài Suy Gẫm số 116. Điểm 2: Thánh Marcô Viết Sách Tin Mừng.

Sách Tin Mừng thứ hai được thánh Marcô soạn khi ngài đang ở Rôma. Người đã được yêu cầu và được thúc giục bởi những người do thánh Phêrô đem vô đạo, vì họ muốn có bản văn của những gì vị Tông đồ đã dạy bằng lời nói. Sách được thánh Phêrô duyệt qua, chấp thuận và cho đọc tại các buổi họp khoáng đại của Hội Thánh: kết quả đạt được thật to lớn.

Vì hằng ngày Anh [Chị] Em phải dạy giáo lý của các thánh Tông đồ và của chính Chúa Giêsu Kitô, nên Anh [Chị] Em phải học cho kỹ để hiểu cho tường, hầu bằng phương tiện này, làm cho các học sinh của mình trở thành những môn đệ đích thực của Chúa Giêsu Kitô.

Anh [Chị] Em có ra sức học hỏi những phương châm chứa đựng trong sách Tin Mừng của thánh Marcô không? Có thường hay suy niệm về chúng, để có thể soi dẫn những trẻ mà Anh [Chị] Em phụ trách không? Mỗi quan tâm hàng đầu của Anh [Chị] Em phải là làm cho chúng thấu triệt giáo lý của các thánh tông đồ, là cho chúng thấm nhuần tinh thần đạo, và khiến chúng thực thi những điều mà Chúa Giêsu Kitô đã để lại cho chúng ta trong sách Tin Mừng.

REMAINS FAITHFUL: The Evangelist Mark was the first person to write an account of the public ministry, death and resurrection of Jesus. Mark produced a new kind of literature, which became, known as a gospel. “*When Saint Peter had read the Gospel, he approved it....*” (Med. 116.2) He highlighted in his gospel the failure of the disciples. They are portrayed as failing to understand Jesus’ teaching, especially when he speaks of himself as the Son of Man who must be rejected, suffer and die. They then fail him completely when he enters into his passion and death; all of them deserted him. Yet, in Mark’s gospel the risen Jesus remains faithful to his disciples. In this morning’s gospel reading we are told that the disciples were preaching everywhere in response to the risen Lord’s call, and that the Lord was working with them. Our Founder reminds us, “*....you are bound to teach every day the doctrine of the holy Apostles and of Jesus Christ, you are obliged to learn it.... Make your students true disciples of Jesus Christ.*” (Med. 116.2)

Ngày 26/4/2024

Thứ Sáu sau Chúa Nhật IV Phục Sinh

Cv 13,26-33 - Ga 14,1-6

Đức Bà Chỉ Bảo Đàng Lành

Bài Suy Gẫm số 164. Điểm 2: Đức Maria Hướng Dẫn Chúng Ta Trong Con Nguy Biển.

Anh [Chị] Em cần một người giáo huấn để bước đi an toàn trên con đường dương thế, vốn đầy gian nguy. Anh [Chị] Em không thể tìm thấy ai xuất sắc, ngoài Đức Trinh Nữ rất thánh; vì Mẹ rất tinh tuyền cả trong lẫn ngoài, và theo như danh hiệu các thánh đặt, vì Mẹ là ‘*đáng cai quản kho tàng ân sủng*’ mà Thiên Chúa tích lũy, để ban phát cho chúng ta, nên Mẹ biết rõ đường lối và phương cách giúp bảo đảm khỏi những hiểm nguy. Thế nên phó thác cho Mẹ dẫn dắt là rất có lợi, bởi vì như thánh Bernardô nói, “khi chúng ta đi theo Mẹ, chúng ta không sợ bị lạc; khi tưởng nhớ đến Mẹ, chúng ta không thể rời xa đường ngay nẻo chính; khi cầu xin Mẹ, chúng ta không bao giờ phải tuyệt vọng vì không đến đích; khi Mẹ trợ giúp và nâng đỡ, chúng ta không thể gục ngã; khi Mẹ che chở, chúng ta không sợ gì; khi Mẹ dìu dắt, chúng ta không thể đuối sức. Trong con nguy biển, trên những nẻo đường chật hẹp bất an, Anh [Chị] Em hãy nhớ đến Đức Maria; hãy kêu cầu Danh thánh Mẹ, và ngay tức khắc, Anh [Chị] Em sẽ được đỡ đàn và thoát khỏi mọi nỗi ưu phiền”.

Ôi! Anh [Chị] Em thật có phúc, khi tôn sùng Đức Trinh Nữ rất thánh, vì được dễ dàng cậy nhờ thánh Danh Mẹ: chỉ cần xưng nó lên, là có thể được an toàn giữa những phiền toái của con đường đầy chông gai.

ULTIMATE DESTINATION: Thomas is one of the twelve apostles who features in the gospel of John a couple of times. We associate him with that scene in John’s gospel where he refuses to believe the other disciples who announce to him that they had seen Jesus. He is clearly not afraid to speak his mind. He is portrayed in a somewhat similar way in today’s gospel. When Jesus says to his disciples, ‘You know the way to the place where I am going’, Thomas pipes up, ‘Lord, we do not know where you are going, so how can we know the way?’ Jesus had just stated that he was going to his Father’s house, where there were many rooms. He affirms that the journey he is about to travel is a journey that is open to all his disciples, ‘I shall return to take you with me’. His ultimate destination is also our ultimate destination, and the way to that destination is Jesus himself. ‘I am the way’. Saint La Salle implores us, “*Strive after the example of your divine master, Jesus Christ, toward only what God wants, when he wants it, and in the way he wants it.*” (Med 24.1)

Ngày 27/4/2024

Thứ Bảy sau Chúa Nhật IV Phục Sinh

Cv 13,44-52 - Ga 14,7-14

⁷ Khi ấy, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “Nếu anh em biết Thầy, anh em cũng biết Cha Thầy. Ngay từ bây giờ, anh em biết Người và đã thấy Người.” (Ga 14,7)

Bài Suy Gẫm số 45. Điểm 3: Chúa Thánh Thần Linh Hoạt Bằng Ân Sủng.

Mặc dầu kết quả đặc biệt của lòng Thiên Chúa nhân hậu, là gìn giữ Anh [Chị] Em trong ơn nghĩa thánh, tuy nhiên như thế vẫn còn chưa đủ trong nghề nghiệp của Anh [Chị] Em để sống theo đúng tinh thần của ơn gọi Anh [Chị] Em; Anh [Chị] Em còn phải hành động theo ân sủng nữa, và phải tỏ cho người ta thấy rằng Anh [Chị] Em hành xử dưới sự tác động của Thần Khí. Theo thánh Phaolô, đó phải là dấu hiệu Anh [Chị] Em đang ở trong ân sủng của Thiên Chúa: “*Nếu anh em sống nhờ Thần Khí thì cũng phải nhờ Thần Khí mà tiến bước*” (Gl 5,25). Vậy Anh [Chị] Em phải hết sức ý tứ, sao cho bản tính tự nhiên không chiếm phần trong công việc Anh [Chị] Em làm; sao cho trong hành động của Anh [Chị] Em, không có một yếu tố nào mà không phải là sản phẩm của ân sủng Thiên Chúa.

Chẳng phải Anh [Chị] Em làm nhiều việc vì lý do hoàn toàn phàm tục, hay do khuynh hướng tự nhiên ư? Anh [Chị] Em có làm mọi sự như thể mình đang đứng trước mặt Thiên Chúa, đang thuộc về Thiên Chúa và chỉ duy nhất muốn làm đẹp lòng Người không?

REPRESENTING JESUS: Jesus makes a very outstanding statement in today’s gospel, ‘whoever believes in me will perform the same works as I do myself, he will perform even greater works because I am going to the Father’. He wants to reassure them that even though he is going to be taken from them, he is not leaving them. He will come back to them especially through the sending of the Advocate, the Holy Spirit. The work he has been doing he will continue to do in the lives of the disciples, in and through the Holy Spirit. We are now his Body in the world. The risen Lord can work powerfully and wonderfully through each one of us if we are open to the presence and movement of his Spirit in our lives. We should never underestimate the greater works the Lord can do through each one of us. Our Founder confirms to us, “*Because you are ambassadors and ministers of Jesus Christ in the work that you do, you must act as representing Jesus Christ. He wants your disciples to see him in you and to receive your instructions as if he were instructing them.*” (Med. 195.2)

Ngày 28/4/2024

CHÚA NHẬT V PHỤC SINH Năm B

Cv 9,26-31 - 1Ga 3,18-24 - Ga 15,1-8

¹ Khi ấy, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “Thầy là cây nho thật, và Cha Thầy là người trồng nho. ² Cành nào gắn liền với Thầy mà không sinh hoa trái, thì Người chặt đi; còn cành nào sinh hoa trái, thì Người cắt tỉa cho nó sinh nhiều hoa trái hơn. (Ga 15,1-2)

Bài Suy Gẫm số 195. Điểm 3: Giáo Viên Kitô Phải Duy Trì Sự Hiệp Nhất Với Chúa Giêsu Kitô.

Tất cả sự chăm sóc Anh [Chị] Em dành cho những trẻ được giao cho Anh [Chị] Em trông coi sẽ là vô ích, nếu chính Chúa Giêsu Kitô không ban cho các em tính năng, sức mạnh, và sự hiệu nghiệm cần thiết để biến sự chăm sóc ấy trở nên hữu ích. Đức Chúa chúng ta đã nói: “*Cũng như cành nho không thể tự mình sinh hoa trái, nếu không gắn liền với cây nho, anh em cũng thế, nếu không ở lại trong Thầy*” (Ga 15,4) và thêm nữa: “*Điều làm Chúa Cha được tôn vinh là: anh em sinh nhiều hoa trái và trở thành môn đệ của Thầy*” (Ga 15,8).

Điều Chúa Giêsu Kitô đã nói với các thánh Tông Đồ, thì Người cũng nói với chính Anh [Chị] Em, để Anh [Chị] Em biết rằng mọi thành quả Anh [Chị] Em có thể đạt được trong công tác trên những kẻ được giao phó cho Anh [Chị] Em, chỉ trở nên đích thực và hiệu nghiệm, tùy mức độ chúng được Chúa Giêsu Kitô chúc phúc, và Anh [Chị] Em ở trong Người; như cành nho chỉ cho ra trái, bao lâu nó dính liền với thân nho và hút được nhựa và sinh lực; và đây cũng là lý do khiến cho trái nên tươi tốt. Qua sự so sánh này, Chúa Giêsu Kitô muốn Anh [Chị] Em hiểu rằng điều tốt lành Anh [Chị] Em sẽ làm cho học sinh, càng được Người linh hoạt và cấp cho sinh khí bao nhiêu, thì Người càng sinh hoa trái nơi các trẻ bấy nhiêu.

Vì thế Anh [Chị] Em phải cầu xin Chúa Giêsu Kitô thật nhiều để những bài Anh [Chị] Em dạy cho học sinh được Thần Khí của Người linh hoạt và tiếp sức; vì Người “*là ánh sáng thật, ánh sáng đến thế gian và chiếu soi mọi người*” (Ga 1,9), cũng chính Người soi lòng mở trí chúng và giúp chúng mộ mến cùng thực hành điều tốt lành Anh [Chị] Em truyền dạy.

HUMAN FULLY ALIVE: On the night before he died, Jesus is taking his leave of his disciples but, before doing so, he wants to assure them that beyond his death and resurrection he will remain in communion with them. The image of the vine and the branches expresses the depth of his communion with his disciples and with all of us. The Lord wants to be in communion with all of us, but for that to happen we must remain in him by allowing his words to remain in us, by allowing his words to shape our lives. His invitation is always there to return to him and to remain with him or in him. Saint La Salle reminds us, “*What Jesus Christ says to his holy Apostles he also says to you, that you may understand that all the good you are able to do in your work for those entrusted to you will be true and effective only insofar as Jesus Christ gives it his blessing and you remain united with him?*” (Med. 195.3)

Ngày 29/4/2024

Thứ Hai sau Chúa Nhật V Phục Sinh
Cv 14,5-18 - Ga 14,21-26

Thánh Catarina Siêna, Trinh Nữ, Tiến Sĩ Hội Thánh

Bài Suy Gẫm số 118. Điểm 2: Thánh Nữ Ưa Thích Điều Khắc Khổ.

Vị thánh đã dung những sự khắc khổ để giúp bảo toàn kho tàng thanh khiết của mình; nơi ngài, những kham khổ hết sức phi thường, đến nỗi chúng ta có thể cho là thái quá. Suốt ba năm trời ngài không ngỏ lời với ai ngoài linh mục giải tội; ngài đánh đòn tự phạt một tiếng rưỡi đồng hồ mỗi ngày, đeo xích sắt trên da thịt, chỉ ngủ trên ghế, không ăn thịt và chỉ uống nước lã. Có lần ngài tự ép mình đến độ mủ mắt chảy ra từ khối ung nhọt của một bệnh nhân. Người kiên nhẫn cam chịu lời vu cáo từ miệng một bệnh nhân mà ngài đang phục vụ; và khi Chúa Giêsu Kitô đã cho ngài chọn giữa một vương miện vàng hoặc một mào gai, thì ngài đã chọn mào gai.

Anh [Chị] Em có chọn như vậy không? Bao giờ Anh [Chị] Em mới có lòng yêu mến những hãm mình và sự đau khổ như thánh nữ này?

CHRISTIAN LIFE: The verb ‘to love’ occurs frequently in today’s reading. It speaks of our love for Jesus, Jesus’ love for us, and God the Father’s love for us. God the Father expresses his love for us by giving us the Son. Jesus expresses his love for us by laying down his life for us, and by making known to us all he has learnt from the Father. We express our love for Jesus by keeping his word, by living according to his teaching, which, in John’s gospel, is summed up as ‘love one another as I have loved you’. It also makes reference to the Advocate, the Holy Spirit. As the Father expresses his love for us by giving us the Son; the Father and Son together express their love for us by giving us the Holy Spirit. The Holy Spirit helps us to keep Jesus’ word, especially his command to ‘love one another as I have loved you’. In that short gospel reading, there is a whole vision of the Christian life. Our Founder directs, *“This must be your goal when you instruct your disciples, that they live a Christian life and that your words become spirit and life for them.”* (Med. 196.3)

Ngày 30/4/2024

Thứ Ba sau Chúa Nhật V Phục Sinh
Cv 14,19-28 - Ga 14,27-31a

²⁷ Khi ấy, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “Thầy để lại bình an cho anh em, Thầy ban cho anh em bình an của Thầy. Thầy ban cho anh em không theo kiểu thế gian. Anh em đừng xao xuyến cũng đừng sợ hãi.” (Ga 14,27)

Bài Suy Gẫm số 31. Điểm 3: Sự Bình An Được Duy Trì Nhờ Việc Hãm Mình.

Theo thánh Phaolô, lý do không có tai họa nào trên đây, hoặc bất cứ điều gì khác, có thể khiến Anh [Chị] Em đánh mất đức mến hoặc sự bình an nội tâm, đó là: Anh [Chị] Em phải sẵn sàng hãm mình và để cho kẻ khác hành xác mình, hoặc bên ngoài hoặc bên trong mỗi ngày, vì tình yêu Thiên Chúa.

Một lý do nữa, là việc Anh [Chị] Em chấp nhận “*vì Người mà mỗi ngày chúng con bị giết, bị coi như bầy chiên để sát sinh*” (Rm 8,36) và “*như chiên bị đem đi làm thịt ... chẳng hề mở miệng*” (Is 53,7). Vì thế thánh Phaolô nói thêm: “*Nhưng trong mọi thử thách ấy, chúng ta toàn thắng nhờ Đấng đã yêu mến chúng ta ...; cho dù là sự chết hay sự sống, ... hay bất cứ một loại thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa, thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta*” (Rm 8,37-39).

GENUINE LOVE: On the night before his passion and death Jesus is portrayed as speaking at length to his disciples who are distressed at the view of Jesus leaving them. In today’s reading Jesus states, ‘if you loved me you would have been glad to know that I am going to the Father, because the Father is greater than I’. Jesus is saying to his disciples that if they really loved him they would not try to hold onto him; they would let him go to the Father so that he can be present to them and to all disciples of every generation in a new way through the coming of the Holy Spirit. Genuine love for someone often means not holding on to them but letting them go to a life that is fuller for them. This is the kind of love that Jesus is calling for from his disciples, a non-possessive love that surrenders. *On the birth anniversary of the Founder, let us reflect from his life story, how he let go of his authority over the Institute and how he decided, first, on a period of absence and then on a total surrender, all in order to guarantee the consolidation of the work without him.*